

TÒA ÁN NHÂN DÂN

HUYỆN BA VÌ

THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Số: 213/2020/QĐST - HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ba Vì, ngày 29 tháng 6 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 96/2020/TLST - HNGĐ ngày 09 tháng 3 năm 2020.

Giữa các đương sự:

+ **Nguyên đơn**: Anh Quách Thành Ch, sinh năm 1990

+ **Bị đơn**: Chị Đinh Thị M, sinh năm 1990

Đều HKTT: Thôn x, xã BT, huyện BV, thành phố Hà Nội

+ **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan**:

- Ông Đinh Công T, sinh năm 1961

- Bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1966

Đều địa chỉ: Thôn S, xã MQ, huyện BV, thành phố Hà Nội

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 110 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 3 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 3 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Quách Thành Ch và chị Đinh Thị M.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Quách Thành Ch và chị Đinh Thị M.

+ Về con chung: Có 02 con chung: Quách Gia H, sinh ngày 05/02/2013 và Quách Tiểu V, sinh ngày 18/02/2014.

Giao cho anh Quách Thành Ch được nuôi dưỡng cả hai cháu Quách Gia H, sinh ngày 05/02/2013 và Quách Tiểu V, sinh ngày 18/02/2014 cho đến khi các cháu Quách Gia H, Quách Tiểu V tròn 18 tuổi hoặc có yêu cầu thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Đinh Thị M cho đến khi anh Quách Thành Ch có yêu cầu hoặc có thay đổi khác.

Chị Đinh Thị M có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

+ Về tài sản chung, riêng, công sức : Không có.

+ Về công nợ chung: Không có.

+ Về nợ riêng: Anh Quách Thành Ch có trách nhiệm, nghĩa vụ trả cho ông Đinh Công T, bà Nguyễn Thị T1 số tiền vay gốc là 30.000.000đ và tiền lãi là 5.850.000đ. Tổng tiền gốc và lãi là 35.850.000đ (*Ba mươi lăm triệu, tám trăm lăm mươi nghìn đồng*).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (*đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án*) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (*đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án*) bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 trên số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

+ Về án phí: Anh Quách Thành Ch tự nguyện chịu 150.000^d (*Một trăm lăm mươi nghìn đồng*) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000đ (*Một trăm lăm mươi nghìn đồng*) án phí dân sự, được khấu trừ toàn bộ vào số tiền tạm ứng án phí mà anh Quách Thành Ch đã nộp theo biên lai số 0009940 ngày 09/3/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.

Hoàn trả cho ông Đinh Công T, bà Nguyễn Thị T1 số tiền 750.000đ (*Bảy trăm lăm mươi nghìn đồng*) là số tiền ông T, bà T1 đã nộp tạm ứng án phí đối với yêu cầu độc lập theo biên lai số 00060 ngày 09/6/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự.
- TANDTP Hà Nội.
- VKS huyện Ba Vì.
- UBND xã Ba Trại.
- Lưu hồ sơ.

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA VÌ
Thẩm phán

Nguyễn Phúc Thịnh

